

**DANH SÁCH**  
**THU HỒI ĐẤT CỦA 16 HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN BẢN NÀ VÀNG, XÃ KHỔNG LÀO, TỈNH LAI CHÂU DO NGƯỜI SỬ**  
**DỤNG ĐẤT KHÔNG CÓ NHU CẦU SỬ DỤNG VÀ TỰ NGUYỆN TRẢ LẠI ĐẤT**  
*(Kèm Quyết định số 296 /QĐ-UBND ngày 21/ 5/2026 của UBND xã Khổng Lào)*

STT	Họ tên chủ sử dụng đất	Họ tên vợ (chồng)	Địa chỉ	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Quyết định cấp GCNQSD đất	Số vào sổ cấp GCN	Tổng diện tích cấp GCNQSD đất (m <sup>2</sup> )	Diện tích đất trả lại (m <sup>2</sup> )	Mục đích sử dụng	Ghi chú
1	Lù Thị Quay	Vùi Văn Cai (đã chết)	Bản Nà Vàng, xã Khổng Lào	1	238(1)	Quyết định số 41/QĐ-UBND ngày 21/10/2002 của UBND huyện Phong Thổ cũ	176	781.337	517,031	RTnP	
2	Vùi Văn Lập		Bản Nà Vàng, xã Khổng Lào	1	238(3)		178		517,031	RTnP	Thừa kế
3	Vùi Văn Giang	Phạm Thị Thắm	Bản Nà Vàng, xã Khổng Lào	1	238(5)		185		517,031	RTnP	
4	Hồ Văn Hùi	Lò Thị Ngải	Bản Nà Vàng, xã Khổng Lào	1	238(6)		186		517,031	RTnP	
5	Vàng Thị Liên	Vàng Văn Kín (đã chết)	Bản Nà Vàng, xã Khổng Lào	1	238(8)		191		517,031	RTnP	
6	Lừu Thị Chăm	Vùi Văn Lán (đã chết)	Bản Nà Vàng, xã Khổng Lào	1	238(9)		193		517,031	RTnP	
7	Vàng Văn Dìn		Bản Nà Vàng, xã Khổng Lào	1	238(10)		194		517,031	RTnP	Thừa kế
8	Liềng Thị Phừa	Liềng Văn Lù (đã chết)	Bản Nà Vàng, xã Khổng Lào	1	238(11)		195		517,031	RTnP	
9	Vàng Văn Mộc	Sần Thị Hoa	Bản Nà Vàng, xã Khổng Lào	1	238(14)		198		517,031	RTnP	
10	Dì Thị Mười	Vàng Văn Phân (đã chết)	Bản Nà Vàng, xã Khổng Lào	1	238(15)		201		517,031	RTnP	
11	Vàng Thị Ngắm	Hà Văn Páo (đã chết)	Bản Nà Vàng, xã Khổng Lào	1	238(16)		202		517,031	RTnP	
12	Vàng Thị Seo	Vàng Văn Súi (đã chết)	Bản Nà Vàng, xã Khổng Lào	1	238(18)		206		517,031	RTnP	
13	Hồ Văn Siêng	Lò Thị Lười	Bản Nà Vàng, xã Khổng Lào	1	238(19)		207		517,031	RTnP	

STT	Họ tên chủ sử dụng đất	Họ tên vợ (chồng)	Địa chỉ	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Quyết định cấp GCNQSD đất	Số vào sổ cấp GCN	Tổng diện tích cấp GCNQSD đất (m <sup>2</sup> )	Diện tích đất trả lại (m <sup>2</sup> )	Mục đích sử dụng	Ghi chú
14	Vùi Văn Siêng	Su Thị Đăng	Bản Nà Vàng, xã Khổng Lào	1	238(20)		209		517,031	RTnP	
15	Lừu Văn Tinh	Lừu Thị Tén	Bản Nà Vàng, xã Khổng Lào	1	238(21)		214		517,031	RTnP	
16	Vàng Thị Hoan	Dì Đình Văn (đã chết)	Bản Nà Vàng, xã Khổng Lào	1	238(22)		219		517,031	RTnP	
<b>Tổng</b>								<b>781.337</b>	<b>8.272,5</b>		